

Bản án số: 29/2026/HS-PT  
Ngày 21- 4 - 2026

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Kim Thương;  
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Hải;  
Ông Trần Văn Phương.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhật Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.
- **Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại Phòng xét xử số 01- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2026/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo Nguyễn Quốc Q do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2026/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Quốc Q, sinh ngày 29/8/2009 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn C, xã H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: đang là học sinh Lớp 10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị L; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2025 đến ngày 11/9/2025 thì được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* bà Dương Thị L (mẹ của bị cáo), nơi cư trú: Thôn C, xã H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Bá T- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q; có mặt.

- *Đại diện Trung tâm G:* Ông Nguyễn Xuân H - Giám đốc Trung tâm, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 08/9/2025, Nguyễn Quốc Q bắt xe buýt đi từ xã H vào phường Đ, tỉnh Quảng Trị tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ngã ba B, Q gặp người đàn ông không quen biết đội mũ bảo hiểm, đeo kính đen, bịt khẩu trang, trên xe có treo biển “xe ôm” đứng bên đường. Q hỏi và nhờ người đàn ông trên mua ma túy hồng phiến, thì được người này đồng ý. Q đưa 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi điều khiển xe đi. Một lúc sau, người đàn ông quay lại và đưa cho Q một túi nilon bên trong chứa 07 viên nén hình tròn màu hồng. Q giấu túi ma túy vào lưng quần rồi ra đường quốc lộ 1A bắt xe buýt quay trở về với ý định đi ra khu vực Đồi cát thuộc xã Đ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, khi Q đang đi bộ trên đoạn đường trước trường mầm non Đ thuộc thôn B, xã Đ, tỉnh Quảng Trị thì bị Tổ công tác Công an xã Đ bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 1191/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: 07 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ được là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,663 gam (*không phải sáu trăm sáu mươi ba gam*); Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSKV1 ngày 18/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Quân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2026/HS-ST ngày 09/02/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1- Quảng Trị đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Áp dụng các Điều 12, Điều 119, Điều 148 và Điều 179 Luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng các Điều 12, Điều 119, Điều 148 và Điều 179 Luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng các Điều 12, Điều 119, Điều 148 và Điều 179 Luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 08/9/2025 đến ngày 11/9/2025.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 23 tháng 02 năm 2026, bị cáo Nguyễn Quốc Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy và đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, gây thiệt hại cho gia đình; là người chưa thành niên (*thời điểm phạm tội mới 16 tuổi 09 ngày*) nên bổng bột, nông nổi, suy nghĩ thiếu chín chắn; từ trước đến ngày phạm tội, luôn chấp hành

tốt pháp luật của Nhà nước, các quy định của nhà trường, của địa phương nơi cư trú, không có tiền án, tiền sự. Sau sự việc xảy ra, cố gắng làm nhiều việc tốt, có ích để lập công chuộc tội, hiện đang là học sinh lớp 10 tại Trung tâm G nên tha thiết, nguyện vọng mong muốn được tiếp tục đi học để hoàn thành chương trình học THPT mà không bị gián đoạn, ảnh hưởng. Vì vậy, đề nghị Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xem xét lại hình phạt cho hưởng án treo, được thử thách, cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, gia đình và nhà trường mà không phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, có cơ hội để tiếp tục con đường học tập, sửa chữa lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành người có ích. Gia đình cam kết sẽ chú tâm, tăng cường hơn nữa trong việc quản lý, giám sát, giáo dục đối với cháu.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Trung tâm G ông Nguyễn Xuân H có ý kiến: Em Nguyễn Quốc Q đang học lớp 10B của Trung tâm, quá trình tham gia học Q có nhiều tiến bộ, tham gia đầy đủ các hoạt động của Trung tâm, không có biểu hiện, hoặc kết giao với người xấu. Việc Tòa án xét xử Q 14 tháng tù là điều đáng tiếc. Kính mong Tòa án, Viện kiểm sát xem xét, tạo điều kiện xử cho cháu được hưởng án treo, có điều kiện hoàn thành chương trình học tại Trung tâm để sau này có cơ hội làm người tốt. Trung tâm cam đoan cùng gia đình theo sát để quan tâm, giúp đỡ và giáo dục cháu.

- Bà Dương Thị L trình bày ý kiến: Ở gia đình cháu Q không có biểu hiện gì, cháu còn nhỏ ra ngoài theo bạn bè, đây cũng là lỗi của người làm cha, mẹ. Kính mong Tòa án, Viện kiểm sát cho cháu hưởng án treo để cháu theo học là môi trường giáo dục tốt. Gia đình xin cam đoan cùng với Trung tâm, địa phương quản lý cháu.

**Phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị:** Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng các Điều 12, Điều 119, Điều 148 và Điều 179 Luật Tư pháp Người chưa thành niên, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Q 14 (Mười bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/4/2026). Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

*Người bảo đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Qua phát biểu, đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa và đại diện gia đình hoàn toàn nhất trí, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội học tập và cải tạo ở địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Bị cáo **Q** khai nhận, khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 08/9/2025, **Q** bắt xe buýt đi từ **xã H vào phường Đ, tỉnh Quảng Trị** tìm mua ma túy về sử dụng, mua được ma túy nhưng chưa sử dụng thì bị Tổ công tác **Công an xã Đ** bắt quả tang. Thu giữ trong người Quân 07 viên nén hình tròn màu hồng, có khối lượng 0,663 gam chất ma túy Methamphetamine, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận bị cáo có hành vi cứu người nhưng không phải trong tình thế hiểm nghèo nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo nộp 01 Văn bản của **Trung tâm G** nơi bị cáo đang theo học, đánh giá về quá trình học tập, đề nghị Tòa án, Viện kiểm sát tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục theo học; 01 Đơn xác nhận của **Công an xã H**, tỉnh Quảng Trị về việc bị cáo nhận được điện thoại Iphon 11 đã giao nộp cho Công an để trả lại cho người đánh mất nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để xử phạt mức án 14 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xem xét thêm cho bị cáo, thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 09 ngày, am hiểu pháp luật còn hạn chế, đang là học sinh. Tại phiên tòa, Trung tâm nơi bị cáo theo học và gia đình tha thiết xin cho bị cáo được hưởng án treo để tạo cơ hội cho bị cáo theo học cho hết chương trình phổ thông. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo tính răn đe.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Quốc Q** và người đại diện hợp pháp cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng các Điều 12, Điều 119, Điều 124; Điều 148 và Điều 179 Luật Tố tụng Hình sự Người chưa thành niên, xử phạt **Nguyễn Quốc Q 14 (Mười bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách

24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/4/2026), về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Q cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Quốc Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

**Thẩm phán thành viên**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hải    Trần Văn Phương**

**Đoàn Thị Kim Thương**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND khu vực 1;
- THADS khu vực 1;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Kim Thương**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM**

**Thẩm phán thành viên**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hải**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thiết Hùng Đình Viết Nam**

**Lê Anh Dũng**

